Topic: Debit Card Features

Name: _____ Class: _____

IELTS 79

🎧 **Part A – Listen and fill in the blanks**

👉 Nghe đoạn văn và điền từ còn thiếu vào chỗ trống.

Of course, one of the things you'll want as soon as you open your _____ is a debit card, so I thought I'd give you a little tour of these essential little pieces of plastic.
👉 Tất nhiên, một trong những điều bạn sẽ muốn ngay khi bạn mở tài khoản của bạn là một thẻ ghi nợ, vì vậy tôi nghĩ rằng tôi sẽ cung cấp cho bạn thông tin về một số loại thẻ thiết yếu.

If you look at the slide, you'll see that on the front at the top they tend to have either the name of the _____ or the company which has issued the card.
👉 Nếu bạn nhìn vào slide, bạn sẽ thấy rằng ở mặt trước phía trên đỉnh những chiếc thẻ này có tên của ngân hàng hoặc công ty đã phát hành thẻ.

Then a bit more than halfway down on the right, (5) you'll see this _____ with a _____ which appears to move as you move the card around in front of you.
👉 Sau đó, nhìn xuống một xíu ở bên phải, (5) bạn sẽ nhìn thấy ảnh ba chiều với hình ảnh sẽ di chuyển khi bạn di chuyển tấm thẻ.

This sort of detail makes cards very hard to _____, although, like with anything else, there are people out there who'll try.
👉 Loại chi tiết này làm cho thẻ rất khó có thể giả mạo, mặc dù, giống như bất cứ điều gì khác, có những người ở ngoài đó sẽ cố gắng làm điều này.

LIVEWORKSHEETS

Then, (6) on the _____, there's another of those sophisticated high-tech details, and that's the _____ strip, which is this black thing going from one side to the other, which contains certain coded details.

👉 Sau đó, (6) ở mặt sau, có một chi tiết kỹ thuật phức tạp khác, và đó là dải từ, dải này màu đen đi từ bên này sang bên kia, có chứa các chi tiết được mã hóa nhất định.

While we're on the back, you'll see another lighter strip with three _____ at the end. That's your security number, which they always ask for when you use the card for an internet purchase or over the phone, and (7) it also has a _____ where you, as the card holder, should put your signature so that shop assistants can compare it when you sign a payment slip.

👉 Cũng ở phía sau, bạn sẽ thấy một dải mỏng hơn với ba số ở cuối. Đó là số an ninh của bạn mà họ luôn yêu cầu khi bạn sử dụng thẻ để mua hàng qua internet hoặc qua điện thoại, và (7) nó cũng có một khoảng trống để bạn – với tư cách là chủ thẻ – ký tên để nhân viên cửa hàng có thể so sánh khi bạn ký vào phiếu thanh toán.

(8) Going back to the _____, in the bottom right-hand _____, you'll usually find the bank logo and just to the left of it, there's your own name in raised print.

👉 (8) Trở lại phía trước, ở góc dưới cùng bên phải, bạn thường thấy biểu tượng ngân hàng và ở bên trái, có tên của bạn được in nổi.

(9) One thing you always need for telephone and internet sales is the _____ date, and on the card in front of you, that's just above the cardholder's name.

👉 (9) Một điều bạn cần cho điện thoại và internet là ngày hết hạn, và trên thẻ phía trước của bạn, nó nằm ở phía trên của tên chủ thẻ.

LIVEWORKSHEETS

Finally, in most places, you have to insert your card into a machine and key in your _____.

👉 Cuối cùng, ở hầu hết các nơi, bạn phải đưa thẻ vào máy và nhập mã PIN.

(10) Just above the card number on the left, you can see a _____, and that chip is there to verify that the PIN you have entered is correct.

👉 (10) Ngay phía trên số thẻ ở bên trái, bạn có thể thấy một con chip, và con chip đó dùng để xác minh rằng mã PIN bạn đã nhập là chính xác.

LIVEWORKSHEETS